

Bản án số: 140/2021/HS-ST

Ngày 23/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trương Văn Kế**

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật.**

Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông **Nguyễn Minh Hải**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST- HS ngày 07/12/2021 đối với bị cáo:

1. Phùng Xuân H, sinh năm: 1973, HKTT: Thôn Tuấn Xuyên, xã V, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Dục Dân, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phùng Xuân Ph (đã chết), con bà: Hoàng Thị D, sinh năm: 1938; vợ: Nguyễn Thị Th (Đã chết), Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005 ;Tiền sự: Không Tiền án: Bản án số 32 ngày 09/4/2009 TAND huyện B xử phạt 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/10/2019, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2021 đến ngày 22/8/2021 và chuyển tạm giam kể từ ngày 22/8/2021 đến nay, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Đình Văn L**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn Nhuận Trạch, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào hồi 12 giờ 05 phút ngày 15/8/2021, Công an xã P đi tuần tra, kiểm soát địa bàn đã phát hiện bắt quả tang Phùng Xuân H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường mương TH2 thuộc địa phận thôn Tân Phong 2, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội. Thu giữ gần chỗ H đứng 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 04 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Hòa khai nhận chất bột màu trắng bên trong các gói giấy là ma túy H tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 6406/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội cho kết quả: "*Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy (được để trong 01 gói nilông) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,225 gam./*"

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: Sáng ngày 15/8/2021, H một mình điều khiển xe mô tô Honda AirBlade màu đen, BKS: 29B1-345.98 từ xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ về B với mục đích bán chiếc xe mô tô trên để lấy tiền tiêu sài. Trên đường đi H nảy sinh ý định mua ma túy heroine về sử dụng cho bản thân, H đã liên hệ với Phan Văn T là người mà H quen từ trước để hỏi mua ma túy. H gọi điện qua số điện thoại mà H lưu tên là "E Ph" gặp chị Nguyễn Thị Ph, H hỏi chị Ph: Tr có nhà không, và nhắn Tr gọi lại cho H. Một lúc sau, Tr gọi cho H, H hỏi Tr có ma túy bán không thì Tr nói có ma túy. Sau khi H về đến địa phận xã P, huyện B, H đến cửa hàng mua bán xe máy của anh Đình Văn L và thỏa thuận bán cho anh L chiếc xe mô tô trên với giá 9.500.000đ, H đưa giấy đăng ký xe cho anh L để lấy trước 500.000đ, sau đó sẽ quay về giao xe và nhận nốt số tiền còn lại. Sẵn có 500.000đ trong người, cộng thêm số tiền vừa lấy được từ anh L, H

hỏi mua của Phan Văn Tr 1.000.000đ tiền ma túy thì Tr đồng ý. H điều khiển xe mô tô đến nhà Tr nhưng do có chốt chặn phòng chống dịch Covid-19 không đi vào được nên H gọi điện bảo Tr ra khu vực đường mương TH2 lỏi vào xóm Hương, thôn T để mua bán ma túy. Tại đây, khi gặp Tr, H đưa cho Tr 1.000.000đ, đồng thời Tr đưa cho H 01 gói nilon bên trong chứa 04 gói giấy chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, H đang định lấy xe ra về thì thấy lực lượng Công an xã P đi đến, do hoảng sợ nên H đã ném gói nilon chứa ma túy trúng vào 01 nam thanh niên đang đứng gần đó và rơi xuống đất, H chạy lại cầm gói ma túy tiếp tục ném ra vị trí cách chỗ H đứng khoảng 05m nhưng đã bị Công an xã P phát hiện thu giữ ngay và đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an xã. Quá trình kiểm tra người, phương tiện của H không phát hiện và thu giữ thêm tang vật gì.

Đối với chị Nguyễn Thị Ph, sáng ngày 15/8/2021 chị Ph nhận được điện thoại của Phùng Xuân H, qua nói chuyện H hỏi xin số điện thoại của Tr, không hề đề cập gì đến việc mua ma túy, sau đó chị P thấy Tr và H liên lạc với nhau nhưng không biết nói chuyện gì. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Nguyễn Thị Ph. Đối với anh Đinh Văn L là người nhận mua chiếc xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29B1-345.98 của Phùng Xuân H (chiếc xe này trước đây anh L đã bán cho H), giữ lại giấy đăng ký xe và đưa cho H trước 500.000đ. Anh L hoàn toàn không biết và không liên quan đến việc mua ma túy của H. Sau khi biết Phùng Xuân H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, anh L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra giấy đăng ký xe đã nhận từ H và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với số tiền 500.000đ đã đưa cho H.

Đối với Phan Văn Tr, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng Tr không có mặt ở địa phương. Làm việc với chị Nguyễn Thị Ph cung cấp thông tin Tr đã đi khỏi nhà từ trưa ngày 15/8/2021 đến nay chưa về, liên lạc quan điện thoại Tr chỉ nói Tr đi làm, hiện chị Ph không biết Tr đã đi đâu, làm gì. Với căn cứ trên, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách tài liệu số 09 ngày 10/11/2021 để tách phần tài liệu đối với hành vi có dấu hiệu Mua bán trái phép

chất ma túy xảy ra ngày 15/8/2021 tại T, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội liên quan đến đối tượng Phan Văn Tr để tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Phùng Xuân H do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen, số imei1: 862449048482992, số imei2: 862449048482984, bên trong lắp 02 sim số: 0964269295 và 0326889673 của Phùng Xuân H.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041368 BKS: 29B1-345.98 do Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 11/7/2013 mang tên Trương Thị L (bản chính – do anh Đinh Văn L tự nguyện giao nộp).

- 01 xe mô tô Honda AirBlade màu đen, BKS: 29B1-345.98, số khung: HJF18067Y529378, số máy: JF-8E5029479. (quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không thuộc vật chứng của vụ án nào và là tài sản được mua đi bán lại nhiều lần nhưng các chủ sở hữu sau không làm thủ tục sang tên, thời điểm thu giữ chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của Phùng Xuân H).

Toàn bộ số vật chứng trên chuyển đến Chi cục thi hành án huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 128/CT- VKS ngày 25 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Phùng Xuân H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phùng Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Xuân H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy *01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên*

Phùng Xuân H do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho Hòa:

01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen, số imei1: 862449048482992, số imei2: 862449048482984, bên trong lắp 02 sim số: 0964269295 và 0326889673 của Phùng Xuân H.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041368 BKS: 29B1-345.98 do Công an quận Ba Đình, TP. Hà Nội cấp ngày 11/7/2013 mang tên Trương Thị L (bản chính – do anh Đinh Văn L tự nguyện giao nộp).

- 01 xe mô tô Honda AirBlade màu đen, BKS: 29B1-345.98, số khung: HJF18067Y529378, số máy: JF-8E5029479. (quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không thuộc vật chứng của vụ án nào và là tài sản được mua đi bán lại nhiều lần nhưng các chủ sở hữu sau không làm thủ tục sang tên, thời điểm thu giữ chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của Phùng Xuân H).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Xuân H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội khẩn cấp, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định vào Khoảng 12 giờ ngày 15/8/2021, tại khu vực đường mương TH2 thuộc địa phận thôn Tân Phong 2, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội, Phùng Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine với tổng khối lượng là 0,225gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại bản kết luận giám định số: 6406/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội cho kết quả: *"Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy (được để trong 01 gói nilông) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,225 gam./"*

Do vậy HĐXX đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Phùng Xuân H thực hiện ngày 15/8/2021 đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phùng Xuân H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở khu vực. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Xuân H phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần

thiết phải cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 249 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Ph, sáng ngày 15/8/2021 chị Ph nhận được điện thoại của Phùng Xuân H, qua nói chuyện H hỏi xin số điện thoại của Tr, không hề đề cập gì đến việc mua ma túy, sau đó chị Ph thấy Tr và H liên lạc với nhau nhưng không biết nói chuyện gì. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Nguyễn Thị Ph trong vụ án là có căn cứ.

Đối với anh Đinh Văn L là người nhận mua chiếc xe mô tô Honda AirBlade, BKS: 29B1-345.98 của Phùng Xuân H (chiếc xe này trước đây anh L đã bán cho H), giữ lại giấy đăng ký xe và đưa cho H trước 500.000đ. Anh L hoàn toàn không biết và không liên quan đến việc mua ma túy của H. Sau khi biết Phùng Xuân H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, anh L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra giấy đăng ký xe đã nhận từ H và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với số tiền 500.000đ đã đưa cho H. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Phùng Xuân H do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho H:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen, số imei1: 862449048482992, số imei2: 862449048482984, bên trong lắp 02 sim số: 0964269295 và 0326889673 của Phùng Xuân H.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041368 BKS: 29B1-345.98 do Công an quận Ba Đình, TP. Hà Nội cấp ngày 11/7/2013 mang tên Trương Thị L (bản chính – do anh Đinh Văn L tự nguyện giao nộp).

+ 01 xe mô tô Honda AirBlade màu đen, BKS: 29B1-345.98, số khung: HJF18067Y529378, số máy: JF-8E5029479. (quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không thuộc vật chứng của vụ án nào và là tài sản được mua đi bán lại nhiều lần nhưng các chủ sở hữu sau không làm thủ tục sang tên, thời điểm thu giữ chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của Phùng Xuân H).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Xuân H 26 (Hai sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Phùng Xuân H do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho Phùng Xuân H:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen, số imei1: 862449048482992, số imei2: 862449048482984, bên trong lắp 02 sim số: 0964269295 và 0326889673 của Phùng Xuân H.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041368 BKS: 29B1-345.98 do Công an quận Ba Đình, TP. Hà Nội cấp ngày 11/7/2013 mang tên Trương Thị L (bản chính – do anh Đinh Văn L tự nguyện giao nộp).

+ 01 xe mô tô Honda AirBlade màu đen, BKS: 29B1-345.98, số khung: HJF18067Y529378, số máy: JF-8E5029479.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 07/12/2021)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Xuân H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Phùng Xuân H, anh Đinh Văn L có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- T.H. A huyện B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Đặng Trung Thành

